

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SKT01
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SKT01

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SKT01 TRADE AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SKT01., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108477126

3. Ngày thành lập: 18/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 122 Phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466715899

Fax:

Email: info.skt01@gmail.com

Website: <http://www.skt01.vn/>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: (trừ vận tải hàng hóa hàng không) - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn - Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa	5229
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
6.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
7.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

13.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu, đồ uống có cồn ...	4633
18.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;	8559
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê	6311
21.	Cổng thông tin Chi tiết: Trừ hoạt động báo chí	6312
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Đào tạo trung cấp	8532
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ...	4649(Chính)
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
27.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Quảng cáo	7310
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
38.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079

39.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
40.	Sản xuất rượu vang	1102
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hoả, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình;	4773
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; ...	4663

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NHÀI	Thôn Bích Khê, Xã Phú Lương, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	125815255	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
2	ĐOÀN TRỌNG NGHĨA	Thôn Đoài, Xã Nam Cường, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	163175057	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
3	HOÀNG THỊ MỸ LINH	Thôn 5, Xã Trung Châu, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	90.000	900.000.000	3,000	001198008199	
			Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	3,000		
4	NGÔ THỊ HIỀN	Thôn Vọng Giang, Xã Mai Đình, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	122205608	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		

5	TRẦN XUÂN DƯƠNG	Thôn Yên Sơn, Xã Sơn Trung, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	184255477	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
6	NGUYỄN THỊ HIỀN	Thôn 2, Xã Hạnh Phúc, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	038198004710	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
7	NGÔ THI NGỌC MAI	Số 20 Ngõ 58 phố Đào Tấn, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.065.000	10.650.000.000	35,500	001180015897	
			Tổng số	1.065.000	10.650.000.000	35,500		
8	HÀ CHÍ VƯƠNG	Thôn Ba Mươi, Xã Hiến Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	187076265	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
9	PHẠM THỊ NHẬT ANH	Khu Trung, Xã Tráng Liệt, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	8,500	142776680	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	8,500		
10	NGUYỄN VĂN ĐẠI	Xóm 9, Xã Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	2,000	164655248	
			Tổng số	60.000	600.000.000	2,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN XUÂN DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/02/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 184255477

Ngày cấp: 27/02/2018

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Yên Sơn, Xã Sơn Trung, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 38 ngõ 3 đường Hoàng Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội